

STT	Câu	NỘI DUNG	Điểm
<b>I</b>		<b>ĐỌC HIỂU</b>	<b>4,0</b>
	<b>1</b>	-Thể thơ tự do.	0,5
	<b>2</b>	- Học sinh chỉ 03 từ ngữ, hình ảnh về quê hương xuất hiện trong khổ (2) như: <i>đồng quê, lúa đang mùa gặt hái, nắng hạn, đất quê, nắng rát mặt người, gió nam...</i>	0,5
	<b>3</b>	-Biện pháp tu từ so sánh: <i>Tôi về đây như con bóng nhỏ.</i> -Tác dụng: + Làm cho cách diễn đạt trở nên sinh động, giàu hình ảnh và tăng sức gợi cảm cho câu thơ. + Gợi hình ảnh người con khi trở về quê hương giống như con bóng nhỏ được trở về với dòng nước quen thuộc, qua đó nhấn mạnh quê hương là cội nguồn gắn bó, thân thuộc của mỗi con người. + Thể hiện niềm vui, sự xúc động, tình yêu quê hương tha thiết và khát vọng được trở về với nguồn cội của tác giả.	1,0
	<b>4</b>	Nội dung: - Hai dòng thơ khắc họa vẻ đẹp thanh bình, thơ mộng của quê hương. Hình ảnh quê hương hiện lên hiền hòa, yên ả với dòng sông xanh trong và cảnh bình minh rực rỡ. - Qua đó, tác giả bày tỏ tình yêu, niềm tự hào và sự gắn bó sâu sắc đối với quê hương của mình.	1,0
	<b>5</b>	- Bài thơ <i>Quê hương</i> đã khắc họa vẻ đẹp bình dị, thân thương của quê hương. Qua đó, tác giả thể hiện tình yêu tha thiết và niềm gắn bó sâu nặng với quê hương. - Quê hương có ý nghĩa vô cùng quan trọng vì đó là nơi ta sinh ra, lớn lên, được nuôi dưỡng cả về thể chất lẫn tâm hồn. - Quê hương còn là cội nguồn của những kỉ niệm đẹp, là điểm tựa tinh thần giúp mỗi người vững bước trên đường đời. - Là nơi nuôi dưỡng ước mơ, khát vọng... - Mỗi người cần có trách nhiệm yêu thương, gắn bó và góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.	1,0
<b>II</b>		<b>VIẾT</b>	<b>6,0</b>
	<b>1</b>	<b>Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) cảm nhận khổ thơ (3) trong văn bản phần Đọc hiểu:</b> <i>Tôi bỗng nghe niềm vui vang vọng Trong cánh tay người gặt hái sớm nay Đồng quê ơi, nắng gió sồn vai Vẫn hồn hậu giọng cười trong trẻo</i>	<b>2,0</b>
		a. Xác định yêu cầu về hình thức, dung lượng đoạn văn: Xác định đúng yêu cầu về hình thức, dung lượng đoạn văn (khoảng 200 chữ). Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp,	

	song song, phối hợp	
	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: xác định nội dung và nghệ thuật của khổ thơ (3).</i>	
	<p><i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:</i> Thí sinh lựa chọn được các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những yêu cầu sau:</p> <p><b>- Nội dung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khổ thơ (3) đã thể hiện tình yêu tha thiết và niềm tự hào của tác giả đối với quê hương cùng những con người lao động.</li> <li>+ Câu thơ “<i>Tôi bỗng nghe niềm vui vang vọng</i>” diễn tả cảm xúc bất ngờ, xúc động của nhân vật trữ tình trước không khí lao động rộn ràng nơi đồng quê.</li> <li>+ Hình ảnh “<i>cánh tay người gặt hái sớm nay</i>” gợi sự khỏe khoắn, cần cù của những con người đang miệt mài lao động trên cánh đồng quê hương.</li> <li>+ Hai câu thơ cuối đã khắc họa vẻ đẹp đáng quý của người nông dân: dù “<i>nắng gió sờn vai</i>”, trải qua nhiều vất vả, nhọc nhằn nhưng họ vẫn giữ được sự chân chất, lạc quan với “<i>giọng cười trong trẻo</i>”.</li> <li>+ Qua đó, tác giả bày tỏ tình yêu tha thiết, niềm trân trọng đối với quê hương và con người lao động.</li> </ul> <p><b>- Nghệ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tác giả sử dụng thể thơ tự do, giọng điệu thiết tha...</li> <li>+ Hình ảnh thơ gần gũi, giàu sức gợi, từ ngữ giản dị, mộc mạc; biện pháp tu từ nhân hóa “<i>đồng quê ơi</i>”... đã diễn tả được không khí lao động rộn ràng, tràn đầy sức sống...</li> </ul>	
	<i>d. Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	
	<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	
<b>2</b>	<p><b>Mục tiêu là bản đồ dẫn đường. Tuy nhiên, một bộ phận bạn trẻ hiện nay lại không xác định được mục tiêu của mình.</b></p> <p><b>Em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề: Học sinh cần làm gì để xác định mục tiêu trong học tập và cuộc sống.</b></p>	<b>4,0</b>
	<p><i>a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài nghị luận xã hội, đảm bảo dung lượng.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo bố cục bài văn.</li> <li>- Dung lượng bài văn (khoảng 500 chữ).</li> </ul>	
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> Học sinh cần làm gì để xác định mục tiêu trong học tập và cuộc sống.	
	<p><i>c. Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng, trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận xã hội. Thí sinh có thể triển khai theo hướng:</li> </ul> <p><b>c.1. Mở bài:</b> Giới thiệu vấn đề nghị luận.</p> <p><b>c.2. Thân bài:</b></p>	

	<p><b>* Giải thích vấn đề:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu là những điều con người mong muốn đạt được trong một khoảng thời gian nhất định.</li> <li>- Xác định mục tiêu trong học tập và cuộc sống là quá trình nhận thức và lựa chọn những gì mình muốn đạt được trong tương lai.</li> <li>- Vấn đề bàn luận: Học sinh cần làm gì để xác định được mục tiêu học tập và cuộc sống.</li> </ul> <p><b>* Lí do cần đưa ra giải pháp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục tiêu giúp học sinh có phương hướng rõ ràng trong học tập và cuộc sống. Tạo động lực để cố gắng, kiên trì vượt qua khó khăn, từng bước hoàn thiện bản thân và hiện thực hóa ước mơ.</li> <li>- Hiện nay, nhiều học sinh chưa xác định được mục tiêu rõ ràng trong học tập và cuộc sống, dẫn đến học tập thiếu định hướng và lãng phí thời gian. Một số em lại đặt ra mục tiêu quá cao hoặc không phù hợp với năng lực của bản thân.</li> <li>- Do học sinh chưa hiểu rõ năng lực, sở thích của bản thân; bị ảnh hưởng bởi mạng xã hội, lối sống hưởng thụ; thiếu sự định hướng từ gia đình, nhà trường hoặc bản thân còn thiếu ý thức phấn đấu.</li> <li>- Nếu không được khắc phục, tình trạng này sẽ khiến học sinh dễ mất phương hướng, học tập đối phó, thiếu động lực, lãng phí thời gian, khó đạt được thành công trong học tập và công việc...</li> </ul> <p><b>* Việc học sinh cần làm để xác định mục tiêu trong học tập và cuộc sống:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh cần nhận thức được ý nghĩa của việc xác định mục tiêu trong học tập và cuộc sống; cần hiểu rõ năng lực, sở thích và ước mơ của bản thân. Đó là điều kiện quan trọng để phát triển bản thân và đạt được thành công.</li> <li>- Đặt ra cho mình những mục tiêu cụ thể, phù hợp với khả năng và điều kiện bản thân. Xây dựng kế hoạch học tập rõ ràng, biết chia mục tiêu lớn thành những mục tiêu nhỏ để dễ thực hiện.</li> <li>- Luôn chăm chỉ, kiên trì và có tinh thần tự giác trong học tập để từng bước đạt được mục tiêu đã đề ra.</li> <li>- Tham gia các hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng sống cũng giúp học sinh hiểu bản thân hơn và có định hướng đúng cho tương lai.</li> <li>- Học hỏi từ những người xung quanh, từ những tấm gương thành công.</li> <li>- Ngoài ra, học sinh cần biết lắng nghe sự định hướng của thầy cô, cha mẹ nhưng cũng phải chủ động lựa chọn con đường phù hợp với chính mình.</li> </ul> <p><b>* Mở rộng vấn đề, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác.</b></p> <p><i>(HS trình bày quan điểm và lí giải phù hợp)</i></p> <p><b>c.3. Kết bài:</b> Khái quát vấn đề nghị luận.</p>	
	<p><i>d. Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.</p>	
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	
	<b>TỔNG ĐIỂM</b>	<b>10,0</b>

